

MỘT SỐ KINH NGHIỆM VỀ XÂY DỰNG GIÁO TRÌNH ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

PGS.TS Trần Phước

Khoa Tài chính – Kế toán, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM

Email: phuoct@hufi.edu.vn, cpa.tranphuoc@gmail.com

TÓM TẮT

Chuẩn đầu ra của học phần là yêu cầu cần đạt được tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi kết thúc học phần. Do vậy việc tìm kiếm các giải pháp nhằm đo lường và đánh giá được chuẩn đầu ra từng học phần rất quan trọng nhằm có thể tổng hợp đo lường được chuẩn đầu ra của cả chương trình đào tạo. Bài viết này tổng hợp lại một số trải nghiệm của tập thể giảng viên Khoa Tài chính – Kế toán, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM về việc xây dựng giáo trình đáp ứng chuẩn đầu ra của từng học phần dựa trên trình tự các bước xây dựng bắt đầu từ (1) chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, kế đến (2) chuẩn đầu ra học phần, tiếp theo (3) chuẩn đầu ra từng chương trong giáo trình và cuối cùng (4) là hệ thống bài tập thể hiện sự đánh giá chuẩn đầu ra của học phần.

Từ khóa: Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO); chuẩn đầu ra học phần (CLO); giáo trình, đánh giá, đáp ứng

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay hầu hết các trường đại học đều có xu hướng dạy và học theo chuẩn đầu ra. Tuy nhiên những hướng dẫn, phương pháp luận, cách thức, giải pháp làm bằng thủ công hay công nghệ nhằm đánh giá được mục tiêu đào tạo - PEO (Programme Educational Objectives), chuẩn đầu ra chương trình đào tạo – PLO (Programme Learning Outcomes). Nhưng để đánh giá được PLO thì phải đánh giá được chuẩn đầu ra của từng học phần hay môn học - CLO (Course Learning Outcomes).

Chúng ta lần lượt xem xét các khái niệm [1], [2] liên quan đến đánh giá chuẩn đầu ra:

Mục tiêu đào tạo (PEO) là kỳ vọng của cơ sở đào tạo về năng lực và triển vọng nghề nghiệp của người tốt nghiệp chương trình đào tạo. Thể hiện được định hướng đào tạo: nghiên cứu hay ứng dụng. Phù hợp và gắn kết với sứ mạng, tầm nhìn, chiến lược phát triển của cơ sở đào tạo, nhu cầu của xã hội; phù hợp với.

Chuẩn đầu ra CTĐT (PLO) được định nghĩa là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, trách nhiệm nghề nghiệp mà người học phát triển, học hỏi hoặc làm chủ sau khi hoàn thành CTĐT, được cơ sở đào tạo cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện.

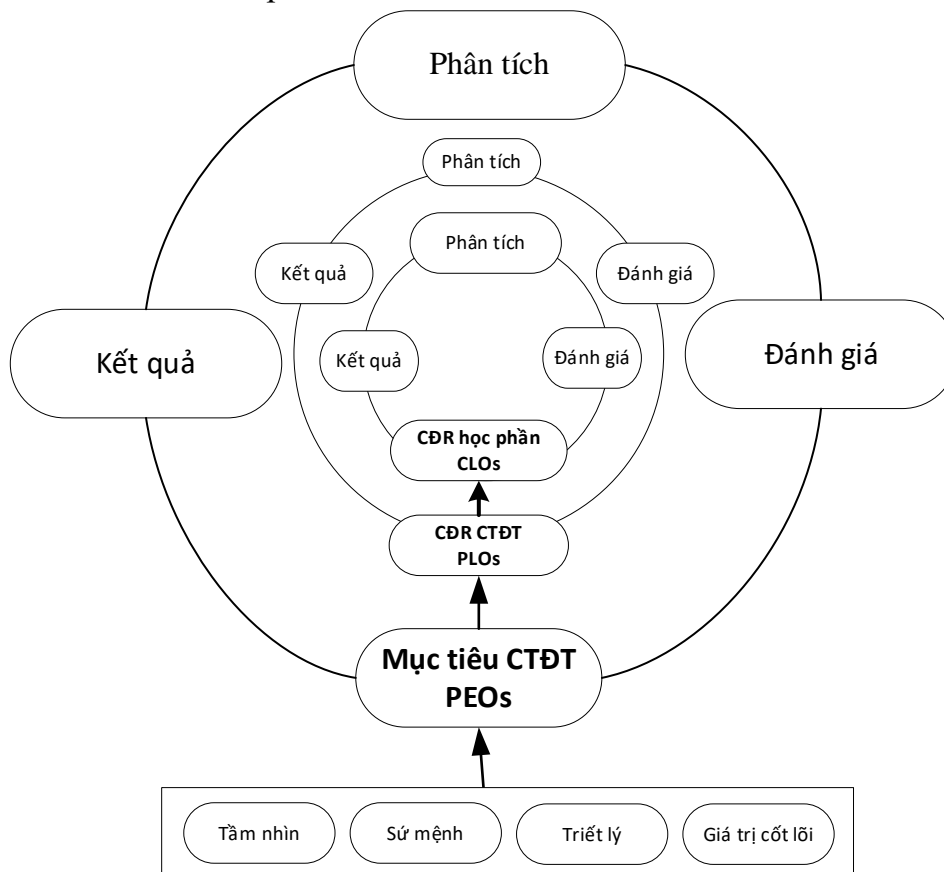
Đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của CTĐT (gọi tắt là đánh giá PLO) là quá trình sử dụng các phương tiện đánh giá nhằm thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu để đánh giá, đo lường mức độ đạt được các PLO của người học.

Việc đánh giá PLO sử dụng các phương pháp đánh giá trực tiếp, gián tiếp, định lượng và định tính phù hợp với mục tiêu và chuẩn đầu ra cần đo lường, đánh giá.

Như vậy, theo khái niệm đánh giá PLO như trên thì việc sử dụng giáo trình để triển khai đo lường và đánh giá là một khía cạnh trực tiếp và cũng là tiêu chuẩn định lượng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

Năm 2012, nghiên cứu của Shamsul Mohamad và cộng sự [3] tại Khoa Điện và Điện tử, Đại học Tun Hussein Onn của Malaysia đã xây dựng hệ thống đánh giá để đánh giá kết quả đầu ra của chương trình đào tạo (PLO) cũng như chuẩn đầu ra học phần (CLO). Kết quả đã công bố có ba vòng lặp (Hình 1) để đánh giá theo mô hình kiểm định chất lượng tương tự như PDCA thể hiện qua ba cơ sở đánh giá đó là:

- Mục tiêu chương trình đào tạo - PEO
- Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo – PLO
- Chuẩn đầu ra học phần- CLO.



Hình 1 – Ba cấp độ đánh giá Chuẩn đầu ra (PEOs, PLOs, CLOs)

Từng chu kỳ đánh giá đều theo quy tắc căn cứ vào PEO hay PLO hay CLO để bắt đầu, sau đó xây dựng kỹ thuật đánh giá, kế tiếp phân tích nội dung, và cuối cùng báo cáo kết quả đánh giá.

Trong nước cũng có khá nhiều cuộc hội thảo bàn về kiểm định, đánh giá chất lượng đào tạo diễn ra sôi nổi và thường xuyên. Các nghiên cứu của Đinh Thành Việt và Trần Thị Hà Vân [4] đã thực hiện minh họa việc thiết kế đo lường đánh giá mức độ đạt CĐR của CTĐT.

Với các mô hình và nghiên cứu trước đây, tại Khoa Tài chính – Kế toán, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM, thời gian qua đã và đang triển khai cách làm tương tự, các giảng viên thực hiện công tác đánh giá việc dạy và học theo chuẩn đầu ra bắt đầu

từ vòng tròn trong cùng với việc xuất phát đo lường chuẩn đầu ra học phần từ các CLOs [3] để đánh giá, phân tích và chứng minh kết quả của người học.

2. XÂY DỰNG MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHO TỪNG CHƯƠNG TRONG GIÁO TRÌNH ĐỂ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Thực tế hiện nay Nhà trường cũng chưa hướng dẫn đầy đủ và chi tiết phương pháp dạy, đánh giá theo chuẩn đầu ra. Với kinh nghiệm học hỏi từ các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ giảng dạy, từ giáo trình của các chương trình đào tạo nước ngoài, từ các nghiên cứu trong và ngoài nước trước đây. Tập thể giảng viên Khoa Tài chính – Kế toán, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM đã triển khai từ năm học 2017-2018 xây dựng giáo trình đáp ứng chuẩn đầu ra của từng học phần dựa trên trình tự các bước bắt đầu từ (1) chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, kế đến (2) chuẩn đầu ra học phần, tiếp theo (3) chuẩn đầu ra từng chương của học phần trong giáo trình và cuối cùng (4) là hệ thống câu hỏi, bài tập trong giáo trình và mẫu biểu thể hiện sự đánh giá chuẩn đầu ra của học phần.

Thứ nhất, trong lời mở đầu giới thiệu mục tiêu giáo trình, nhóm tác giả đã giới thiệu chuẩn đầu ra của học phần. Nội dung này căn cứ vào chuẩn đầu ra của học phần do tập thể đã biên soạn trong đề cương chi tiết (CLOs). Cũng cần chú ý các chuẩn đầu ra – CLOs trong từng học phần thông thường được thiết kế theo từng chương để thuận tiện trong việc xây dựng chuẩn đầu ra cho chương.

Thứ hai, thiết kế chuẩn đầu ra theo từng chương của giáo trình, việc thống nhất ký hiệu với G (Goal) là mục tiêu chương, chính là nội hàm của từng CLO của học phần.

Nhóm tác giả biên soạn giáo trình tiến hành xây dựng các chuẩn đầu ra của từng chương với ký hiệu O (Objective). Chẳng hạn để dạy cho người học hiểu biết CLO1 của chương 1 cần phải xây dựng mục tiêu G₁, các chuẩn đầu ra của chương 1 như O_{1.1}, O_{1.2}, O_{1.3}, O_{1.4} sao cho chuyển tải được mục tiêu, nội dung của chuẩn đầu ra chương này, xem minh họa hình 2 - Xây dựng mục tiêu (G_i), CDR (O_{ij}) học phần.

Thứ ba, xây dựng hệ thống bài tập bao gồm câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi tự luận, bài tập tự luận, và bài tập tình huống xoay quanh các chuẩn đầu ra O_{1.1}, O_{1.2}, O_{1.3}, O_{1.4} đã thiết kế. Ví dụ, để đo lường chuẩn đầu ra chương 1, nhóm biên soạn sẽ xây dựng các câu hỏi và bài tập như trong các minh họa 1, minh họa 2. Lưu ý, hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, tự luận, bài tập tự luận,

Chương 1		QUY TRÌNH KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH
Mục tiêu: Sau khi học chương này, người học có thể:		
Mục tiêu tổng quan	Mục tiêu cụ thể	Nội dung chương
<ul style="list-style-type: none"> • G1: Biết nội dung các công việc ở các giai đoạn của cuộc kiểm toán, qua đó vận dụng để xây dựng kế hoạch kiểm toán và chương trình kiểm toán. 	<ul style="list-style-type: none"> • O1.1: Biết nội dung thực hiện ở giai đoạn 1 - lập kế hoạch và kiểm toán • O1.2: Biết nội dung thực hiện ở giai đoạn 2 - thực hiện thử nghiệm kiểm soát và thử nghiệm chi tiết về nghiệp vụ. • O1.3: Biết nội dung thực hiện ở giai đoạn 3 - thực hiện phân tích và thử nghiệm chi tiết về số dư. • O1.4: Biết nội dung thực hiện ở giai đoạn 4 - hoàn thành kiểm toán. 	1.1 Lập kế hoạch và kiểm toán - Tìm hiểu KH - Đánh giá rủi ro - Xác lập mức trọng yếu - Xây dựng kế hoạch kiểm toán - Xây dựng chương trình kiểm toán 1.2 Thực hiện thử nghiệm kiểm soát và thử nghiệm chi tiết về nghiệp vụ 1.3 Thực hiện phân tích và thử nghiệm chi tiết về số dư 1.4 Hoàn thành kiểm toán

Hình 2 – Xây dựng mục tiêu (G_i), CDR (O_{ij}) học phần

bài tập tình huống đều thiết kế theo hướng *riêng lẻ* hay *kết hợp* cho từng chuẩn đầu ra của từng chương trong giáo trình.

- Các đánh giá *riêng lẻ* theo từng chuẩn đầu ra học phần (Minh họa 1)

Minh họa 1 – Câu hỏi đánh giá chuẩn đầu ra học phần kiểu riêng lẻ

Câu 2: (O1.3) Một kiểm toán viên quyết định áp dụng các thủ tục phân tích hoặc thực hiện các thử nghiệm cơ bản về nghiệp vụ và thử nghiệm chi tiết về số dư thường được xác định bởi:

- Tính khả dụng của dữ liệu được tổng hợp ở mức cao
- Hiệu quả tương đối và hiệu quả của các thử nghiệm
- Thời gian của các thử nghiệm được thực hiện sau ngày lập bảng cân đối kế toán
- Kiểm toán viên quen thuộc với xu hướng của ngành

- Các đánh giá *kết hợp* theo từng chuẩn đầu ra học phần, trong những câu hỏi hay bài tập dạng này thường kết hợp nhiều chuẩn đầu ra của chương nhằm phát huy tư suy tổng hợp và sáng tạo của người học (Minh họa 2).

Minh họa 2 – Câu hỏi đánh giá chuẩn đầu ra học phần kiểu kết hợp

Câu 1: (O1.1, O1.2) Kiểm toán viên tìm kiếm các hóa đơn bán hàng trùng lặp để xem liệu tính chính xác của hóa đơn bán hàng đã được xác minh hay chưa. Đây là một ví dụ về:

- Thử nghiệm chi tiết về số dư
- Thử nghiệm kiểm soát
- Thử nghiệm cơ bản về nghiệp vụ
- Cả thử nghiệm kiểm soát và thử nghiệm cơ bản về nghiệp vụ

Câu 3: (O1.1, O1.2, O1.3) Kiểm toán viên phải đối mặt với rủi ro rằng kiểm toán sẽ không phát hiện ra những sai sót trọng yếu xảy ra trong quy trình kiểm toán báo cáo tài chính. Để giảm thiểu rủi ro này, kiểm toán viên chủ yếu dựa vào:

- Thử nghiệm cơ bản
- Thử nghiệm kiểm soát
- Kiểm soát nội bộ
- Phân tích thống kê

3. CÔNG CỤ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

Khi đề cập đến công cụ kiểm tra đánh giá thực sự là vấn đề khó khăn hiện nay đối với giảng viên. Có ba khó khăn thường gặp:

- Sĩ số lớp ở Khoa hiện nay đông, thông thường 60SV/lớp.
- Công cụ đánh giá chủ yếu bằng thủ công, rất mất thời gian nếu GV đảm nhiệm nhiều lớp trong một học kỳ.
- Thu nhập của GV hiện tại còn hạn chế nếu phải đầu tư kiến thức, thời gian để hoàn thành công việc giảng dạy và còn phải thực hiện đầy đủ các bước của quy trình đánh giá học phần.

Tuy nhiên, không phải gặp khó khăn thì không tiến hành cải cách phương pháp giảng dạy, đánh giá kết quả người học. Hiện tại các giảng viên Khoa Tài chính – Kế toán, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM rất nỗ lực và tiến hành tự đánh giá ở phần thuộc về giảng viên đó là đánh giá điểm quá trình.

Chẳng hạn, điểm quá trình của các môn học lý thuyết được Khoa xây dựng quy trình đánh giá bao gồm các nội dung cần đánh giá như sau:

- **Bước 1: Quy định trọng số đánh giá điểm quá trình**

(1) Điểm chuyên cần: 20%

(2) Điểm đánh giá nhận thức và thái độ học tập: 20%

(3) Điểm kiểm tra thường xuyên/Điểm đánh giá bài tập nhóm/thảo luận/tiểu luận/ Điểm đánh giá giữa học phần: 60%

Bước 2: Xây dựng Rubric để đánh CDR

Mỗi Rubric (trừ các Rubric định tính) đều có cột CDR (CLOs) nhằm làm rõ tính tương thích giữa các tiêu chí đánh giá với CDR của môn học hoặc hoạt động dạy học.

Bảng 1 - Rubric đánh giá chuyên cần (Mẫu C1a)

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng				Điểm
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Không đạt	
		10 – 8.5	8.4 – 7.0	6.9 – 5.0	4.9 – 0.0	
Mức độ tham dự theo TKB	50	Tham dự >90% buổi học	Tham dự 80-90% buổi học	Tham dự 70-80% buổi học	Tham dự <70% buổi học	

Bảng 2 - Rubric đánh giá nhận thức, thái độ học tập (Mẫu C1b)

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng				Điểm
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Không đạt	
		10 – 8.5	8.4 – 7.0	6.9 – 5.0	4.9 – 0.0	
Mức độ tham gia các hoạt động học tập	50	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi	Không tham gia thảo luận, trả lời, đóng góp	

Bảng 3 - Rubric định lượng Bài tập tự luận (Mẫu C3c)

Tiêu chí đánh giá	PLO	CLO	O	Trọng số	Mô tả mức chất lượng				Điểm
					Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	
					10 – 8.5	8.4 – 7.0	6.9 – 5.0	4.9 – 0.0	
Nội dung chính 1:				30%	Đáp ứng 80%-100% yêu cầu	Đáp ứng 70%-80% yêu cầu	Đáp ứng 50%-70% yêu cầu	Đáp ứng dưới 50% yêu cầu	
Nội dung chính 2:			30%						
Nội dung chính 3:			40%						
ĐIỂM TỔNG									

Bảng 4 - Rubric đánh giá làm việc nhóm (Mẫu C2)

Tiêu chí đánh giá	PLO	CLO	O	Trọng số	Mô tả mức chất lượng				Điểm
					Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	
					10 – 8.5	8.4 – 7.0	6.9 – 5.0	4.9 – 0.0	
Hình thức báo cáo				10%	Đẹp, rõ, không lỗi chính tả	-	-	Đơn điệu, chữ nhỏ, nhiều lỗi chính tả	
Kỹ năng trình bày				10%	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	-	-	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe	

Nội dung báo cáo/Chất lượng báo cáo				40%	Đáp ứng 80%-100% yêu cầu	Đáp ứng 70%-80% yêu cầu	Đáp ứng 50%-70% yêu cầu	Đáp ứng dưới 50% yêu cầu	
Trả lời câu hỏi				20%	Trả lời đúng tất cả các câu hỏi	Trả lời đúng trên 2/3 số câu hỏi	Trả lời đúng trên 1/2 số câu hỏi	Trả lời đúng dưới 1/2 số câu hỏi	
Tham gia thực hiện				20%	100% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~ 80% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	~ 60% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	< 40% thành viên tham gia thực hiện/trình bày	
ĐIỂM TỔNG									

- Bước 3: Tổng hợp kết quả

Minh họa 3 – Danh sách ghi điểm quá trình

BỘ CÔNG THƯƠNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP.HCM KHOA TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN												
DANH SÁCH GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH												
Học kỳ: _____												
Môn học/nhóm: _____ Số tín chỉ: _____												
Cán bộ giảng dạy: _____ Phòng: _____												
STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/sinh	Tên lớp	Điểm chuyên cần (20%)				Điểm đánh giá nhận thức và thái độ học tập (20%)	Điểm kiểm tra thường xuyên/Điểm đánh giá bài tập nhóm/thảo luận/tiểu luận/Điểm đánh giá giữa học phần (60%)	Tổng hợp điểm quá trình	Ghi chú
1									9,00	8,00	7,00	7,60
2												0,00
3												0,00

Như đã trình bày ở bước 1, điểm quá trình được đánh giá gồm có 3 nội dung gồm điểm chuyên cần, điểm đánh giá nhận thức - thái độ học tập, và điểm kiểm tra thường xuyên. Như vậy việc biên soạn giáo trình thật sự là một khía cạnh và là cơ sở để đánh giá sự nhận thức về nội dung bài giảng của giảng viên, điểm kiểm tra thường xuyên từ các bài tập, câu hỏi trắc nghiệm, tự luận có gắn các CDR của chương sẽ định lượng được kết quả học tập của sinh viên qua phiếu điểm ghi nhận điểm quá trình Khoa đã thực hiện (xem Minh họa 3).

4. KẾT LUẬN

Đánh giá kết quả đầu ra của học phần là bước công việc đầu tiên và cũng là cơ sở để đo lường kết quả đầu ra của cả chương trình đào tạo. Do vậy việc triển khai thực hiện cần có những nghiên cứu sâu hơn, đa dạng hơn. Trên đây chỉ là giải pháp sơ khai, thủ công mà Khoa Tài chính – Kế toán đã thực hiện đánh giá điểm quá trình dưới góc nhìn từ giáo trình. Chắc chắn sẽ chưa hoàn hảo. Rất mong sự đóng góp của các nhà khoa học, các nhà giáo dục góp ý để Khoa có thể hoàn thiện hơn.

Song cũng có kiến nghị đề xuất Nhà trường, Trung tâm quản lý chất lượng quan tâm, nghiên cứu đầu tư phần mềm để giảm tải công việc giảng viên phải thực hiện trong bước đánh giá chuẩn đầu ra chương trình đào tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Quản lý chất lượng, Bảng hướng dẫn đánh giá, kèm theo Công văn số 1668/QLCL-KĐCLGD”, (2019).
2. Cục Quản lý chất lượng, Tài liệu hướng dẫn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, kèm theo Công văn số 1669/QLCL-KĐCLGD). tr.23, (2019).
3. Shamsul Mohamad & cộng sự, An Evaluation of Assessment Tools in Outcome-based Education: A Way Forward, *Journal of Education and Vocational Research*, ISSN 2221-2590, Vol. 3, No. 11, (2012), pp. 336-343,
4. PGS.TS Đinh Thành Việt và ThS Trần Thị Hà Vân, Thiết kế và thực hiện đo lường đánh giá mức độ đạt CĐR của CTĐT – Minh họa qua ví dụ CĐR “Có khả năng xác định, hình thành và giải quyết vấn đề phức tạp”. Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục đại học trong tình hình mới”. TP.HCM, (2020).

Thông tin người viết bài:

PGS.TS Trần Phước

Khoa Tài chính – Kế toán, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM

Email: phuoc@hufi.edu.vn, cpa.tranphuoc@gmail.com

ĐT: 0983.427.496